

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2017/HSST
Ngày: 23/02/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giáp Văn Huyền

Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Kim Oanh – Cán bộ phòng Tư pháp

Ông Nguyễn Ngọc Trứ - Cán bộ hưu

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Hương – Cán bộ
Tòa án.

Đại diện VKSND huyện H – Tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Ngô
Thị Tươi – KSV.

Trong ngày 23 tháng 02 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ
thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2017/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2017 đối với
các bị cáo:

- Ngô Tùng D, sinh năm 1996 (CM)

Nơi đăng ký HKTT: khu phố M, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam N, huyện T, tỉnh Bắc Giang
(thuộc Tổng cục VIII –Bộ Công an).

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12.

Con ông: Phạm Văn H (đã chết).

Con bà: Ngô Thiên H, sinh năm 1975

Vợ, con: Chưa có.

Bị cáo là con một.

- Tiền án: Ngày 22/4/2016 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt
06 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2015.

- Tiền sự: Ngày 04/9/2015, Công an thành phố B xử phạt hành chính về
hành vi “Tàng trữ, sử dụng đồ chơi nguy hiểm”.

- Nhân thân: Năm 2011 Chủ tịch UBND thành phố B áp dụng biện pháp đưa
vào trường giáo dưỡng 24 tháng.

- Bị cáo đầu thú.

NHẬN THẤY

Ngô Tùng D, sinh năm 1996 ở phố M, phường M, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang là phạm nhân đang lao động cải tạo tại Đội 1, khu sản xuất số 6, điểm sản xuất huyện H thuộc Trại giam N, tổng cục VIII –Bộ Công an, (địa điểm tại thôn Tr, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang). Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 27/11/2016, D được cán bộ quản giáo phân công cho ra lao động tại bếp, căng tin của trại giam. Trong khi lao động, D nảy sinh tư tưởng trốn trại để về thăm gia đình. Sau khi quan sát thấy không có ai để ý và cán bộ quản giáo không có mặt. D đã trèo qua khe mái gian bếp căng tin, vạch lưới và dây thép gai bờ tường rào của nơi giam để trốn ra ngoài. Sau khi trốn được ra ngoài, D đi bộ ra khu vực sân bóng thôn Tr, xã Đ, huyện H cách khu vực Trại giam khoảng 2,5km và nhờ điện thoại của người đi đường gọi điện cho cậu ruột là Ngô Hùng Cường, sinh năm 1985 ở Phường Mỹ Độ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang thông báo cho anh Cường biết D đã trốn trại và không biết đường đi, không có tiền. Anh Cường bảo D đợi ở đó để anh đến H. Khi gặp D, anh Cường phân tích việc trốn trại là vi phạm pháp luật nên đã vận động D ra đầu thú, đồng thời liên lạc với cán bộ quản giáo của Trại giam N. Sau đó anh Cường đưa D đến Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang đầu thú. Cán bộ trình sát của Trại giam N đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú. Ngày 07/12/2016, Trại giam N–Tổng cục VIII Bộ Công an đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo quy định tại Điều 311 Bộ luật hình sự, đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H để điều tra theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 06/KSĐT ngày 06 tháng 01 năm 2017 của VKSND huyện H đã truy tố Ngô Tùng D về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo quy định tại khoản 1 điều 311 – BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay KSV giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Ngô Tùng D phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”.

Áp dụng: Khoản 1 điều 311; điểm p khoản 1, 2 điều 46; điều 33 – BLHS.

Xử phạt: Ngô Tùng D 7 đến 9 tháng tù.

Bị cáo đang chấp hành án phạt tù theo bản án số: 48/2016/HSST ngày 22/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh là 6 năm tù. Bị cáo đã chấp hành được 1 năm 3 tháng 7 ngày, thời hạn tù phải chấp hành còn lại là 4 năm 8 tháng 23 ngày. Do vậy, VKS đề nghị áp dụng điều 51 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt tù còn lại của bản án số: 48/2016/HSST ngày 22/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện T với bản án này của Tòa án nhân dân huyện H, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 5 năm 3 tháng 23 ngày đến 5 năm 5 tháng 23 ngày. thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2017.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Ngô Tùng D là phạm nhân đang lao động cải tạo tại Đội 1, khu sản xuất số 6, điểm sản xuất H thuộc Trại giam N, Tổng cục VIII –Bộ Công an, địa điểm tại thôn Tr, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 27/11/2016, lợi dụng sơ hở của cán bộ trại, D đã bỏ trốn khỏi nơi giam, sau đó cùng ngày đã ra đầu thú.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố là không oan.

Như vậy; HĐXX thấy có đủ căn cứ kết luận VKSND huyện H đã áp dụng khoản 1 điều 311 - BLHS để truy tố Ngô Tùng D về tội "Trốn khỏi nơi giam" là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo và nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường kỷ cương Pháp luật của Nhà nước, đồng thời xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Bị cáo là đối tượng đang chấp hành án phạt tù nhưng lại không chịu lao động, cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội với hành vi (trốn khỏi nơi giam). Như vậy, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục, coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. HĐXX thấy cần phải áp dụng pháp luật hình sự để xử lý nghiêm với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Nhưng tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội lại ra đầu thú. Đây cũng là tình tiết để HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ HĐXX thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 BLHS là "Tái phạm".

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 - BLHS là "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Ngoài ra sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên bị cáo còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 46 - BLHS.

Xét về nhân thân của bị cáo HĐXX thấy: Bị cáo có nhân thân xấu ngày 22/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 04/9/2015 bị Công an thành phố B xử phạt hành chính về hành vi "Tàng trữ, sử dụng đồ chơi nguy hiểm". Năm 2011 bị Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng.

Đối với bị cáo đang chấp hành án phạt tù theo bản án số: 48/2016/HSST ngày 22/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh là 6 năm tù. Bị cáo đã chấp hành được 1 năm 3 tháng 7 ngày, thời hạn tù phải chấp hành còn lại là 4 năm 8 tháng 23 ngày. Do vậy, cần áp dụng điều 51 của Bộ luật hình sự tổng hợp

hình phạt tù còn lại của bản án số: 48/2016/HSST ngày 22/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện T với bản án số: 09/2017/HSST ngày 23/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Do bị cáo đang chấp hành án phạt tù nên HĐXX không Quyết định tạm giam theo quy định tại điều 228 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại điều 99 - BLTTHS và Phép lệnh án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Ngô Tùng D - phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”.

Áp dụng: Khoản 1 điều 311; điểm p khoản 1, 2 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; điều 33 - BLHS.

Xử phạt: Ngô Tùng D 8 tháng tù.

Áp dụng: Điều 51 – BLHS tổng hợp hình phạt tù còn lại của bản án số: 48/2016/HSST ngày 22/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh với bản án số: 09/2017/HSST ngày 23/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện H. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 5 năm 4 tháng 23 ngày, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2017.

Áp dụng: Điều 99, 231; 234 – BLTTHS.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Báo thời hạn kháng cáo là 15 ngày cho bị cáo biết kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh
-VKSND(2b)
-THA,CA
-LưuHS,VP
-Bị cáo

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Giáp Văn Huyền